

Số: **590**/GD-TCHC

V/v: Công bố Báo cáo thường niên
năm 2021

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2022

Kính gửi:

**ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
2. Mã chứng khoán: GDW
3. Địa chỉ trụ sở chính: 2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, quận Bình Thạnh, TP. HCM.
4. Điện thoại : 38 412 656 Fax: 38 412 524.
5. Người thực hiện công bố thông tin:
 - Họ và tên: Ông Nguyễn Công Minh - Giám đốc Công ty
 - Địa chỉ: 56 Đường số 39, Khu phố 5, P. Bình Trưng Tây, TP Thủ Đức , TP. HCM.
 - Điện thoại:
 - + Di động: 0913855252; Cơ quan: (08)38412655; Fax: (08)38418524
6. Loại thông tin công bố:
 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
7. Nội dung công bố thông tin:

Thực hiện Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 tại khoản 2 Điều 10 quy định về việc Công ty niêm yết công bố thông tin về Báo cáo thường niên trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

8. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty : www.capnuocgiadinh.vn (vào mục Tin cổ đông)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2021.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (NQCT).

Người đại diện pháp luật
Giám đốc



Nguyễn Công Minh

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

The logo is a circular emblem with a grey background. It features a central diamond shape containing a stylized water tap or faucet. The text "CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH" is written around the perimeter of the circle, with two small stars on the left and right sides. The text is in a bold, sans-serif font.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021

(Tháng 3 năm 2022)

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0304806225
- Vốn điều lệ: 95.000.000.000 đồng (*Chín mươi lăm tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 170.918.724.797 (*Một trăm bảy mươi tỷ chín trăm mười tám triệu bảy trăm hai mươi bốn ngàn bảy trăm chín mươi bảy đồng*)
- Địa chỉ: 2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (028) 38.412.654 Số fax: (028) 38.418.524
- Email: gd@giadinhwater.vn Website: capnuocgiadinh.vn
- Mã cổ phiếu: GDW
- *Quá trình hình thành và phát triển:*

a) Việc thành lập:

- Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định là một trong những đơn vị được thành lập sớm nhất trong hệ thống các đơn vị phân phối nước của ngành nước Thành phố. Sau khi Sài Gòn Thủy cục được tiếp nhận năm 1975 đổi tên gọi thành Công ty Cấp nước Thành phố (tiền thân của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH Một thành viên), Xí nghiệp Sửa chữa và Bảo quản Đường ống đã được thành lập, có trụ sở đặt tại 2Bis Nơ Trang Long, phường 14, Bình Thạnh ngày nay, là 1 trong 2 đơn vị trực thuộc đầu tiên của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn. Năm 1992, với sự phát triển của đô thị, nhu cầu sử dụng nước của người dân tăng cao, Chi nhánh Cấp nước Gia Định ra đời trên cơ sở chuyển đổi từ Xí nghiệp Sửa chữa và Bảo quản Đường ống cùng với 3 đơn vị cấp nước khác. Đến năm 2007, Chi nhánh Cấp nước Gia Định được cổ phần hóa và Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định ra đời từ đó.

b) Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, ngày 30/12/2005 Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 6658/QĐ-UBND phê duyệt phương án và chuyển Chi nhánh Cấp nước Gia Định thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (nay là Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH Một thành viên) thành Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

- Quá trình chuyển đổi mô hình, kêu gọi vốn đầu tư các cá nhân, tổ chức ngoài quốc doanh bắt đầu từ cuối năm 2005 đến đầu năm 2007 thì kết thúc. Ngày 17/01/2007, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định chính thức đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và là công ty con trong mối quan hệ với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Công ty mẹ - nắm giữ trên 50% vốn điều lệ của Công ty.

c) Niêm yết:

- Việc chuyển đổi, kêu gọi vốn góp từ khu vực ngoài quốc doanh đã thu hút gần 300 nhà đầu tư, do vậy Công ty đủ điều kiện trở thành công ty đại chúng theo qui định pháp luật.

- Năm 2009, Công ty tiến hành các thủ tục đăng ký niêm yết chứng khoán trên sàn UPCoM theo qui định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Ngày 15/6/2010, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên sàn với mã chứng khoán GDW.

- Ngày 18/12/2018, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đã chính thức được niêm yết trên sàn giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

d) Các sự kiện khác:

- Đăng ký bảo hộ nhãn hiệu: Kể từ 10/3/2009, các ngành nghề hoạt động của Công ty được bảo hộ với tên gọi và logo Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định bằng Giấy chứng nhận do Cục sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cấp.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh:

- Ngày 17/01/2007, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu với các ngành nghề: Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; cung ứng, kinh doanh nước sạch (trên địa bàn được giao); tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng – công nghiệp; thiết kế, xây dựng các công trình cấp nước; tái lập mặt đường, san lấp mặt bằng.

- Ngày 16/7/2011, ngành nghề kinh doanh của Công ty được bổ sung các lĩnh vực: xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, vận tải hàng hóa bằng đường bộ; sản xuất, kinh doanh đồ uống không cồn, nước khoáng; kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất.

- Ngày 27/12/2013, đăng ký thay đổi lần thứ ba Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.

- Ngày 20/9/2017, đăng ký thay đổi lần thứ tư Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.

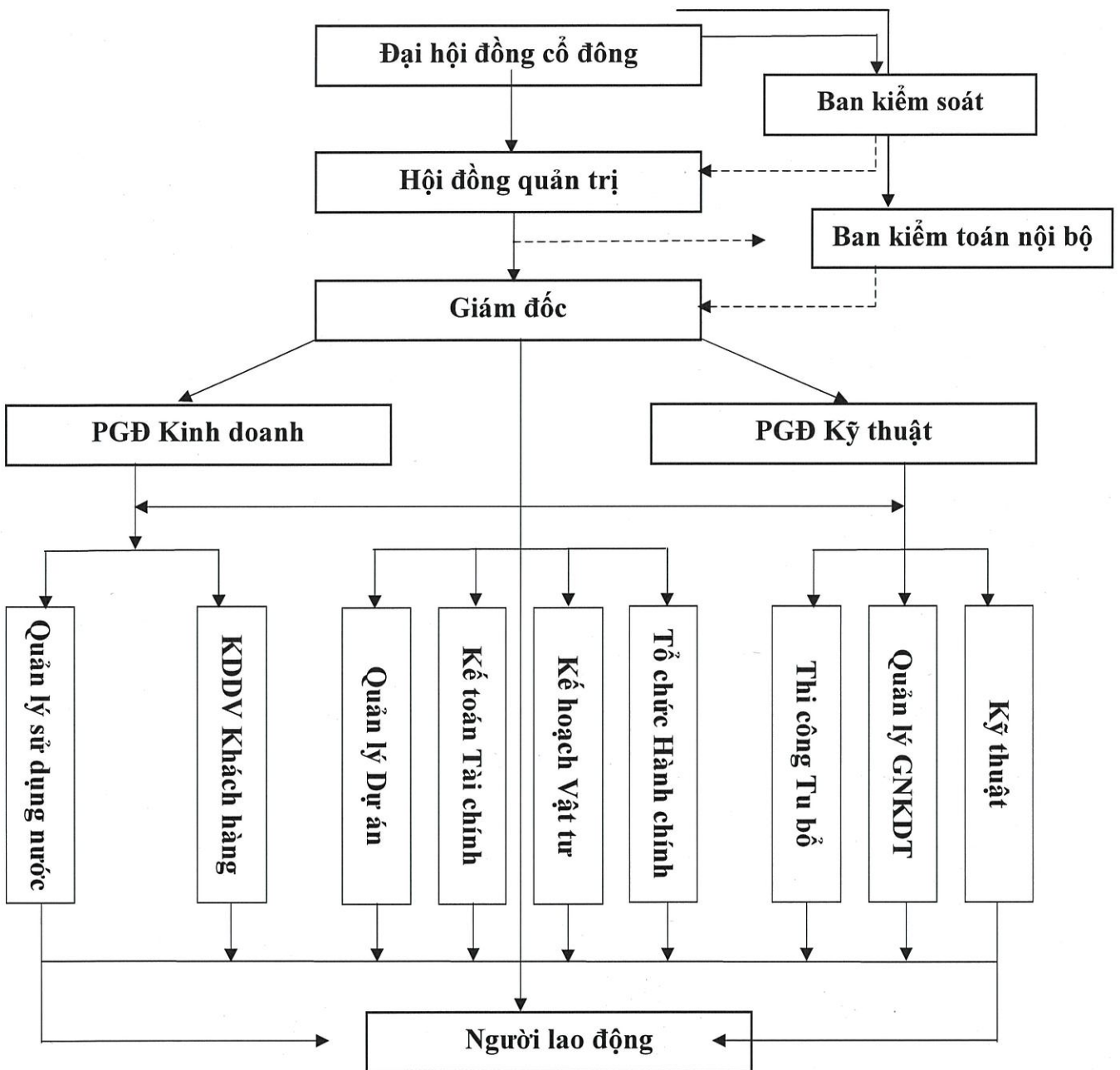
- Ngày 28/4/2021, đăng ký thay đổi lần thứ năm Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.

b) Địa bàn kinh doanh:

- Công ty hoạt động trên địa bàn được Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV giao, gồm: quận Bình Thạnh, quận Phú Nhuận, Phường 12, 13, 14 Quận 3 và Phường 1 quận Gò Vấp.

3. Thông tin về mô hình quản trị và tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a) Mô hình quản trị:



* Ghi chú: Quản lý GNKDT: Phòng Quản lý Giảm nước không doanh thu.

KDDV Khách hàng: Phòng Kinh doanh dịch vụ khách hàng.

4. Định hướng phát triển

a. Mục tiêu chủ yếu:

Để xây dựng một doanh nghiệp cấp nước thân thiện và hiện đại, làm tròn sứ mệnh cấp nước phục vụ dân sinh, định hướng của Công ty trong thời gian tới là:

- Tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch;

- Tiếp tục triển khai các giải pháp chuyên môn tích cực nhằm giảm bền vững nước thất thoát thất thu; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung;

- Nâng cao mức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và khai thác dữ liệu phục vụ hoạt động cấp nước ngày càng chuyên nghiệp; tiếp tục cải cách hành chính theo hướng giảm, bỏ thủ tục nội bộ, tăng tính tiện ích và thuận lợi cho khách hàng;

- Khai thác tốt các mối quan hệ về liên doanh, liên kết nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh như sản xuất-kinh doanh nước uống đóng chai với yêu cầu đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty;

b. Chiến lược phát triển trung hạn và dài hạn:

- Tiếp tục thực hiện có chiều sâu chương trình giảm nước thất thoát thất thu nhằm kéo giảm tỷ lệ nước thất thoát; tiếp tục phát huy có hiệu quả việc huy động các nguồn vốn vay thương mại để triển khai các dự án về mạng lưới cấp nước;

- Thực hiện tốt các giải pháp quản lý mạng lưới cấp nước và chăm sóc khách hàng ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung.

- Đưa mục tiêu cổ tức gắn liền với lợi nhuận Công ty, hài hòa giữa đầu tư phát triển và phân phối lợi nhuận hàng năm phù hợp xu thế phát triển của Công ty.

- Ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần CBCNV, người lao động, giải quyết hài hòa giữa lợi ích Công ty, năng suất lao động, thu nhập người lao động.

- Nâng cao năng lực quản trị công ty niêm yết trên cơ sở vận dụng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ quản lý, điều hành; minh bạch thông tin, tình hình hoạt động của đơn vị.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (đối với môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành đối với chế độ tài chính - kế toán doanh nghiệp, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách;

- Thực hiện đúng các quy định nghiệp vụ về sản xuất kinh doanh nước sạch, về quản lý lao động tiền lương;

- Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước; xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, thân thiện, hướng đến khách hàng, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sạch của tất cả dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ.

- Đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp, người lao động và cổ đông Công ty.

5. Các rủi ro:

- Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định với đặc thù địa bàn quản lý mạng lưới đường ống cấp nước đã được phủ kín, số lượng khách hàng phát triển mới hạn chế, xu hướng tiết kiệm chi tiêu của khách hàng thông qua sử dụng tiết kiệm nước sạch, việc sử dụng nước giếng song song vẫn còn tồn tại. Năm 2021, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 đã tác động không nhỏ đến dịch vụ cung ứng nước sạch của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định. Phản ánh rõ nét qua chỉ số sản lượng và giá bán bình quân tăng không cao, dẫn đến kết quả doanh thu tiền nước trong năm 2021 thu được ở mức 554,220 tỷ đồng, bằng 91,49% so với kế hoạch, bằng 97,22% (tương ứng giảm 15,864 tỷ đồng) so với năm 2020) so cùng kỳ năm 2020. Năm 2021, doanh thu tiền nước giảm cao đã ảnh hưởng rõ rệt đến tổng doanh thu toàn công ty.

- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu lũy kế năm 2021 ở mức 15,76%, tăng 0.4% so với năm 2020 và cao hơn 0,26% so với kế hoạch. Giai đoạn từ tháng 6 đến tháng 9, do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19, công ty thực hiện việc giãn cách xã hội theo chủ trương chung của Nhà nước do đó các giải pháp duy trì và kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước bị hạn chế. Đánh giá chung qua các năm, tỷ lệ này dù có giảm từng năm nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro, chưa bền vững, cần nguồn tài chính đầu tư dài hạn để thực hiện.

- Nước sạch là mặt hàng thiết yếu và giá nước sạch do UBND Thành phố quy định, đồng thời giá mua bán sỉ nước sạch thông qua hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV (SAWACO) được xác định qua từng năm nên có sự hạn chế nhất định về tính chủ động điều tiết trong cân đối kế hoạch tài chính hàng năm của đơn vị.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

| Chỉ tiêu | Đvt | Thực hiện 2020 | Kế hoạch 2021 | Thực hiện 2021 | Tăng trưởng (%) | So với KH (%) |
|---|-------------------|----------------|---------------|----------------|-----------------|---------------|
| (A) | (B) | (1) | (2) | (3) | (4)=3/1 | (5)=3/2 |
| 1. Sản lượng nước cung cấp | Tr.m ³ | 53,852 | 54,200 | 51,485 | 95,60 | 94,99 |
| 2. Gắn mới ĐHN | Cái | 1.001 | 502 | 534 | 53,35 | 106,37 |
| 3. Thay ĐHN các cỡ | Cái | 29.023 | 28.035 | 29.063 | 100,14 | 103,67 |
| 4. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước | % | 100 | 100 | 100 | 100 | 100 |
| 5. Cải tạo nâng cấp đường ống | Mét | 800 | 2.100 | 2.100 | 262,5 | 100 |
| 6. Đầu tư thay mới/Sửa chữa ống mục | Mét | 3.535 | 8.089 | 2.850 | 80,62 | 35,23 |
| 7. Công trình Giảm nước thất thoát thất thu | Mét | 9.555 | 17.808 | 4.744 | 49,65 | 26,64 |
| 8. Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 577,717 | 610,035 | 560,189 | 96,97 | 91,83 |
| 9. Doanh thu tiền nước | Tỷ đồng | 570,084 | 605,785 | 554,220 | 97,22 | 91,49 |
| 10. Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 22,769 | 23,000 | 23,025 | 101,12 | 100,11 |
| 11. Nộp ngân sách | Tỷ đồng | 92,973 | 97,940 | 89,330 | 96,08 | 91,21 |
| 12. Cổ tức | % | 10 | | 10 (DK) | | |

- Số CMND: 079073033289 Ngày cấp: 22/12/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát
- Ngày sinh: 20/9/1973 Nơi sinh: TP HCM
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Cần Giuộc, Long An
- Địa chỉ thường trú: P10A, Tòa nhà Leman 117 Nguyễn Đình Chiểu, P Võ Thị Sáu, Quận 3, TP HCM.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

❖ **Phó Giám đốc Kỹ thuật (miễn nhiệm ngày 24/01/2022)**

- Họ và tên: Phạm Long Châu Giới tính: Nam
- Số CMND: 036066001611 Ngày cấp: 27/07/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát
- Ngày sinh: 17/11/1966 Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Định
- Địa chỉ thường trú: 138 (24/7) Đường 17, KP.3, Phường Tân Kiểng, Quận 7, TPHCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước đô thị.

❖ **Kế toán trưởng**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Quỳnh Diệp Giới tính: Nữ
- Số CMND: 023119849 Ngày cấp: 18/10/2010 Nơi cấp: Tp.HCM
- Ngày sinh: 10/04/1978 Nơi sinh: Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Can Lộc, Minh Lộc, Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: 177 Nguyễn Thái Sơn, Phường 04, Quận Gò Vấp, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế (chuyên ngành Kế toán)

b. Những thay đổi trong ban điều hành:

- Thay đổi chức danh Giám đốc Công ty (Theo Nghị quyết số 07/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021, Quyết định số 29/QĐ-GĐ-HĐQT và Quyết định số 30/QĐ-GĐ-HĐQT ngày 29/4/2021 về miễn nhiệm và bổ nhiệm Giám đốc Công ty)

| Họ và Tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|----------------------|---------------------|--------------------------------------|--------------------------------|
| Ông Nguyễn Công Minh | | Kỹ sư xây dựng, Kỹ sư Cấp thoát nước | Ngày bổ nhiệm: 24/01/2022 |
| Ông Nguyễn Văn Đăng | 24/12/1974 | Kỹ sư cấp thoát nước đô thị | Ngày miễn nhiệm: 24/01/2022 |

- Thay đổi chức danh Phó Giám đốc Công ty (Theo Nghị quyết số 43/NQ-GĐ-HĐQT ngày 24/01/2022, Quyết định số 34/QĐ-GĐ-HĐQT và Quyết định số 35/QĐ-GĐ-HĐQT ngày 24/01/2022 về miễn nhiệm và bổ nhiệm Giám đốc Công ty)

| Họ và Tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|-----------------------|---------------------|---|--------------------------------|
| Ông Phạm Huỳnh Bá Đạt | 31/7/1973 | Kỹ sư xây dựng, Kỹ sư Cấp thoát nước | Ngày bổ nhiệm: 23/04/2021 |
| Ông Phạm Long Châu | 17/11/1966 | Kỹ sư xây dựng, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh | Ngày miễn nhiệm: 23/04/2021 |

c. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Tính đến ngày 30/3/2022, tổng số nhân sự của Công ty là 322 người, trong đó cán bộ công nhân viên nữ là 64 người.

- Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ cấp thất nghiệp,... theo qui định pháp luật.

- Về chính sách phúc lợi của Công ty, hằng năm Công ty liên hệ bệnh viện Thánh Mẫu tổ chức khám sức khỏe và mua gói bảo hiểm PVICARE chăm sóc sức khỏe cho cán bộ công nhân viên, Công ty cũng trang bị đồ bảo hộ lao động đối với đội ngũ công nhân viên lao động trực tiếp ngoài công trường và trang bị đồng phục đối với các bộ phận còn lại. Năm 2021, Công ty cũng đã tổ chức cho cán bộ công nhân viên tham quan du lịch, nghỉ mát. Ngoài ra, Công ty cũng có chính sách trợ cấp khó khăn, tổ chức thăm hỏi khi cán bộ, công nhân viên hoặc thân nhân ốm đau, gia đình có ma chay, cưới hỏi,... và quà tặng nhân những ngày lễ lớn trong năm, tổ chức cho nữ cán bộ công nhân viên tham quan, tìm hiểu lịch sử dân tộc nhân ngày quốc tế phụ nữ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Do đặc điểm của công ty là phục vụ cung cấp nước sạch cho địa bàn dân cư mà công ty kinh doanh giá trị tài sản cố định chủ yếu là các tuyến ống mạng lưới cấp nước cấp 3 nên giá trị rất lớn.

- Trong năm số khấu hao tài sản cố định có giá trị khá lớn trên 28,402 tỷ đồng tương ứng với đầu tư mới, nâng cấp hoàn thiện cho các tuyến ống cũng rất nhiều. Trong năm nay công ty đã thực hiện các dự án xây dựng với số liệu như sau:

- Số dư đầu kỳ các dự án chuyển tiếp: 11.910.748.434đ.
- Số phát sinh đầu tư thêm các dự án (kể cả dự án chuyển tiếp và đầu tư mới): 17.090.838.624đ.
- Số phát sinh dự án hoàn thành chuyển thành tài sản cố định mới: 8.735.787.742 đ.
- Số dư cuối kỳ các dự án chuyển tiếp năm sau: 20.265.799.316 đ.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 | % Tăng giảm |
|-----------------------------------|-----------------|------------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 343.176.519.486 | 265.721.129.160 | -22,57 |
| Doanh thu thuần | 574.092.137.761 | 557.921.777.901 | -2,82 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 21.756.903.417 | 23.825.839.435 | +9,51 |
| Lợi nhuận khác | 1.011.710.187 | (800.603.205) | -179,133 |
| Lợi nhuận trước thuế | 22.768.613.604 | 23.025.236.230 | +1,13 |
| Lợi nhuận sau thuế | 18.654.901.467 | 18.727.296.149 | +0,04 |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 10% | Chờ Đại hội 2022 | |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 | Ghi chú |
|--|------------|------------|---------|
| Chỉ tiêu khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn | 1,17 lần | 1,42 lần | +21,37% |
| + Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ – hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn | 1,09 lần | 1,14 lần | +4,59% |
| Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,51 | 0,36 | -29,41% |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 1,04 | 0,55 | -47,11% |
| Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân | 26,32 vòng | 27,32 vòng | +3,8% |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 1,67 | 2,10 | 25,75% |
| Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |

| | | | |
|---|-------|-------|---------|
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 0,032 | 0,034 | +3,03% |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 0,111 | 0,110 | -0.01% |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 0,054 | 0,071 | +31,48% |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần | 0,038 | 0,042 | +10,53% |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 9.500.000
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 9.500.000
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0

b) Cơ cấu cổ đông (theo số liệu chốt ngày 03/03/2022):

Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 03/03/2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, Công ty có 297 cổ đông sở hữu 9.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Cơ cấu cổ đông được phân loại như sau:

| Tiêu chí phân loại cổ đông theo | | Cổ đông | | Cổ phần sở hữu | |
|---------------------------------|------------|----------|-----------|----------------|-----------|
| | | Số lượng | Tỷ lệ (%) | Số lượng | Tỷ lệ (%) |
| Qui mô | Lớn | 4 | 1,35 | 8.215.288 | 86,48 |
| | Nhỏ | 293 | 98,65 | 1.284.712 | 13,52 |
| Loại hình | Tổ chức | 11 | 3,70 | 7.333.788 | 77,20 |
| | Cá nhân | 286 | 96,30 | 2.166.212 | 22,80 |
| Lãnh thổ | Trong nước | 289 | 97,31 | 8.972.196 | 94,44 |
| | Nước ngoài | 8 | 2,69 | 527.804 | 5,56 |
| Nguồn vốn | Nhà nước | 2 | 0,67 | 4.907.700 | 51,66 |
| | Khác | 295 | 99,33 | 4.592.300 | 48,34 |

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội:

- Công ty là 01 trong 10 đơn vị phân phối trực thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH – MTV (SAWACO) đóng vai trò cung cấp nước sạch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Hoạt động chính của Công ty là tiếp nhận nguồn nước từ SAWACO và phân phối trực

tiếp cho khách hàng. Địa bàn hoạt động của Công ty hiện bao gồm quận Bình Thạnh, Phú Nhuận, phường 1 quận Gò Vấp và phường 12, 13, 14 quận 3.

- Công ty luôn duy trì bền vững 100% hộ dân được cấp nước sạch, an toàn liên tục.
- Quá trình hoạt động, Công ty luôn hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ với Nhà nước, tôn trọng quyền lợi của cổ đông, đối tác, khách hàng, người lao động và cộng đồng.
- Năm 2021, thực hiện chính sách hỗ trợ miễn giảm tiền nước cho khách hàng là hộ nghèo, cận nghèo và khu cách ly tập trung bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo chỉ đạo của SAWACO và Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty còn hỗ trợ miễn giảm 100% tiền nước cho các hộ nghèo, cận nghèo và khu cách ly tập trung do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid -19 trong đợt giãn cách xã hội từ tháng 6/2021 đến tháng 12/2021 với tổng số tiền là 1,438 tỷ.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Đánh giá kết quả hoạt động:

Trên tinh thần đoàn kết, thể hiện được năng lực chỉ huy, tâm huyết xây dựng đơn vị, Ban điều hành công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao qua các con số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu đều đạt kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2021 cụ thể: Sản lượng nước tiêu thụ đạt 51,485 triệu m³, giảm 5,01% kế hoạch giảm 2,367 triệu m³ (tương ứng -4,40%) so với năm 2020; Tổng doanh thu đạt 554,220 tỷ đồng, giảm 8,17% kế hoạch và thấp hơn năm trước 15,864 tỷ đồng nhờ giá bán bình quân tăng 111,31 đồng/m³; lợi nhuận trước thuế đạt 23,025 tỷ đồng, vượt 0,11% kế hoạch và tăng 0.256 tỷ đồng so với 2020; duy trì bền vững 100% hộ dân được cấp nước sạch, an toàn liên tục với 137.546 danh bạ được đấu nối thông qua mạng lưới quản lý của 83 DMA.

- Công tác đầu tư xây dựng: Trong năm, Công ty tập trung triển khai các dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước. Ban điều hành xem xét, thảo luận và thực hiện đầu tư hơn 17,846 tỷ đồng cho công tác thay mới ống cũ mục tại các địa bàn trọng điểm với qui mô 3.535m ống các loại, đạt 119,46% xét về giá trị vốn đầu tư và đạt 116,47% kế hoạch về qui mô xây dựng mét ống; Bên cạnh đó, Công ty chú trọng công tác phát triển mạng lưới cấp nước phục vụ cho các địa bàn mở rộng mới trong quận, với hơn 800m ống được lắp đặt trên tổng số 1.100m ống dự kiến, hoàn thành 72,73% kế hoạch đề ra.

- Công tác giảm nước thất thoát thất thu tại các khu vực DMA tiếp tục đạt kết quả khả quan. Tỷ lệ thất thoát nước bình quân lũy kế tại kỳ cuối năm ở mức 15,76% tăng 0,26% so kế hoạch và tăng 0,4% so với năm 2020.

- Hoàn thiện việc xây dựng quy định, quy trình phối hợp xử lý chỉ số nước tăng/giảm bất thường; cải cách phương án tổ chức đọc số - thu tiền theo mô hình mới trong năm 2021. Xây dựng kế hoạch và trước mắt triển khai công tác không thu tiền nước tại nhà khu vực Quận Bình Thạnh và Gò Vấp tiến tới mở rộng ra toàn địa bàn; đẩy mạnh công tác số hoá lưu trữ hồ sơ khách hàng.

- Thường xuyên kiểm tra các địa chỉ có chỉ số tiêu thụ bất thường, nhằm bảo đảm lưu lượng qua đồng hồ chính xác, phát hiện và xử lý kịp thời tình trạng tiêu cực, gian lận trong quá trình sử dụng nước của khách hàng.

- Triển khai không thu tiền nước tại nhà khách hàng khu vực Quận Bình Thạnh và Gò Vấp tiến tới mở rộng ra toàn địa bàn; đẩy mạnh công tác số hoá lưu trữ hồ sơ khách hàng và tiếp tục triển khai “Dịch vụ tư vấn, dò tìm và sửa chữa rò rỉ hệ thống ống sau đồng hồ tại nhà khách hàng” góp phần đảm bảo an toàn nguồn tiền và gia tăng chất lượng chăm sóc khách hàng.

b. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo duy trì chỉ tiêu 100% tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch trên địa bàn.

- Công ty vẫn tiếp tục xây dựng, ban hành và áp dụng nhiều quy định, quy chế quản lý nội bộ đã giúp nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Công ty đã có những bước đột phá trong việc áp dụng khoa học công nghệ vào công tác kinh doanh, quản lý và chăm sóc khách hàng thông qua một số ứng dụng như: phần mềm ghi và đọc số thông minh, phần mềm quản lý chăm sóc khách hàng, thực hiện hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn giấy, liên kết mở rộng các kênh thanh toán tiền nước trực tuyến qua các ngân hàng, các đối tác thu hộ đã ký hợp đồng, xây dựng hệ thống chăm sóc khách hàng qua hệ thống CallCenter, ứng dụng Zalo, SMS BrandName... nhằm giúp khách hàng có thể tra cứu thông tin, đăng ký dịch vụ thuận lợi ở bất cứ đâu trên máy tính hoặc các thiết bị điện thoại thông minh.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản của công ty chủ yếu phục vụ cho công việc kinh doanh chính là cung cấp nước sạch cho dân cư trên địa bàn.

$$\begin{aligned} \text{- Hiệu suất sử dụng toàn bộ tài sản} &= \text{Doanh thu thuần} / \text{Tổng tài sản} \\ &= 557.921.777.901 / 265.721.129.160 = 2,10 \end{aligned}$$

Tức là cứ 1 đồng tài sản tạo ra 2,10 đồng doanh thu.

$$\begin{aligned} \text{- Hiệu suất sử dụng tài sản cố định} &= \text{Doanh thu thuần} / \text{Tài sản cố định} \\ &= 557.921.777.901 / 131.916.684.846 = 4,23 \end{aligned}$$

Tức là cứ 1 đồng tài sản tạo ra 4,23 đồng doanh thu.

$$\begin{aligned} \text{- Hiệu suất sử dụng vốn cổ phần} &= \text{Doanh thu thuần} / \text{Vốn cổ phần} \\ &= 557.921.777.901 / 95.000.000.000 = 5,87 \end{aligned}$$

Tức là cứ 1 đồng vốn cổ phần sản tạo ra 5,87 đồng doanh thu.

b) Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

- Nợ phải thu cuối năm: 25.363.787.384 đ trong đó:

- Khách hàng nợ tiền nước: 17.726.834.672đ
- Trả trước cho người bán: 2.453.341.761đ
- Các khoản phải thu dài hạn khác: 1.504.232.821đ

- Phải thu các khoản phải thu ngắn hạn khác : 3.679.378.130đ

- Đến cuối năm nợ phải thu khó đòi chủ yếu là khách hàng cá nhân nợ tiền nước lỹ kể qua các năm là 3.302.123.736đ, hàng năm công ty đều trích dự phòng phải thu khó đòi theo quy định đến cuối năm 2021 là: 3.141.004.343đ.

- Nợ phải trả cuối năm: 94.802.404.363đ, trong đó:
 - Nợ dài hạn của Ngân hàng là: 18.295.097.227đ
 - Nợ ngắn hạn của Ngân hàng là: 4.942.664.272 đ
 - Phải trả người bán : 46.236.925.981đ
 - Phải trả người mua : 2.548.359.838đ
 - Nợ thuế : 6.379.348.272đ
 - Nợ người lao động : 10.490.859.198đ
 - Nhận ký quỹ : 3.519.313.917đ
 - Phải trả, phải nộp khác : 791.467.086đ
 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.598.368.572đ
- Trong năm không có nợ xấu phải trả, không có chênh lệch do tỉ lệ giá hối đoái.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã rà soát tất cả các văn bản, quy định, quy trình nghiệp vụ, đặc biệt là các quy trình nghiệp vụ liên quan đến dịch vụ khách hàng để điều chỉnh, bổ sung, hoặc soạn thảo mới phù hợp với điều kiện thực tế và hướng đến mục tiêu giải quyết nhanh gọn, chính xác các yêu cầu của khách hàng.

- Nhằm đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng phát triển và chuẩn bị nguồn lao động thay thế, đội ngũ cán bộ công nhân viên của Công ty được trẻ hóa dần với chất lượng và trình độ chuyên môn hơn trước. Năm 2021, Công ty tiếp tục hoàn thiện bộ máy cơ cấu tổ chức bằng việc bổ nhiệm các chức danh Trưởng phó Phòng – Ban – Đội còn thiếu, tập trung nhiều vào việc nâng cao chuyên ngành kỹ thuật và công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng công tác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Mặt khác, công tác đào tạo, nâng cao kiến thức chuyên môn cho người lao động, cán bộ lãnh đạo quản lý cũng được Công ty chú trọng. Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện 14 lớp đào tạo, trong đó có 2 lớp đào tạo nội bộ, 8 lớp cử đi đào tạo bên ngoài, 4 lớp đào tạo thông qua ứng dụng và trực tuyến. Cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ được tạo điều kiện tham gia các buổi hội thảo, các lớp tập huấn đào tạo trong và ngoài nước, giao lưu với các đơn vị bạn trong ngành nhằm học tập kinh nghiệm, nâng cao trình độ, kỹ năng quản lý, điều hành. Đội ngũ cán bộ quản lý Công ty cũng được luân chuyển, bổ nhiệm nhằm tạo điều kiện phát huy năng lực cá nhân và tạo nguồn nhân lực kế thừa.

- Tiếp tục triển khai mô hình “Quản lý giảm nước thất thoát thất thu chủ động”, khoán quỹ lương cho các bộ phận và thực hiện lương theo hiệu quả giảm nước thất thoát thất thu cho các bộ phận trực tiếp thực hiện công tác này.

- Về hoạt động truyền thông, Công ty phối hợp với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV và báo Sài Gòn Giải Phóng, báo Người Lao Động để cung cấp các thông tin, tuyên

truyền các hoạt động của đơn vị. Đồng thời, các hoạt động, sự kiện của Công ty, các tiện ích nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng cũng được truyền, thông tin rộng rãi thông qua website Công ty, màn hình Led điện tử, Facebook... nhằm quảng bá hình ảnh và xây dựng mối quan hệ với cộng đồng.

4. Kế hoạch hoạt động năm 2022:

a) Mục tiêu:

- Quản lý và vận hành an toàn hệ thống cấp nước, cung cấp nước liên tục, ổn định và gia tăng sản lượng nước tiêu thụ;
- Phần đầu đạt sản lượng nước cung cấp, doanh thu, lợi nhuận so với chỉ tiêu đề ra;
- Đảm bảo chất lượng nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và dịch vụ theo đúng tiêu chuẩn quy định của nhà nước;
- Giữ vững tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 100% trên địa bàn quản lý;
- Giảm tỷ lệ thất thoát nước bình quân xuống mức 14,70%;
- Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng;
- Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào cơ sở hạ tầng kỹ thuật và quản lý kinh doanh.

b) Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản (dự kiến trình và thông qua tại Đại hội cổ đông 2022):

| Chỉ tiêu | Đ/v tính | Thực hiện 2021 | Kế hoạch 2021 | KH 2020 so với TH 2019 |
|----------------------------|----------------------|-----------------------|----------------------|-------------------------------|
| | | (1) | (2) | (3=2/1) |
| 1. Sản lượng nước tiêu thụ | Triệu m ³ | 51,485 | 54,500 | 105,86% |
| 2. Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 560,189 | 643,059 | 114,79% |
| 3. Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 23,025 | 24,490 | 106.36% |

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2021 được đánh giá là năm có nhiều biến động do tác động chưa từng có của dịch bệnh covid 19, ảnh hưởng nặng nề đến mọi mặt của đời sống kinh tế-xã hội nói chung và Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định nói riêng.

Trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp, xác định nhiệm vụ trọng tâm là đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, liên tục cho người dân trên địa bàn, Công ty đã nỗ lực khắc phục khó khăn, tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn trên cơ sở nâng cao chất lượng công tác quản lý kỹ thuật - kinh doanh, vận hành khai thác tốt mạng lưới cấp nước và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Công ty phát triển thêm 2.100 m ống tại các hẻm sâu, trị giá 4,2 tỷ đồng và gắn mới 534 đồng hồ nước; hoàn thành chỉ tiêu 100% hộ dân được sử dụng nước sạch theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Dịch covid 19 bùng phát lần 4 do biến thể Delta lây lan rất nhanh và tâm dịch là tại thành phố Hồ Chí Minh, hơn 4 tháng thực hiện giãn cách xã hội, tạm ngưng các hoạt động khách hàng, dịch vụ, ăn uống đã tác động làm giảm sâu sản lượng nước tiêu thụ so với năm 2020. Bên

cạnh việc tổ chức chủ trương 3 tại chỗ chỉ được duy trì 1/3 quân số công tác quản lý mạng lưới cấp nước để vừa duy trì điều tiết mạng lưới vừa phục vụ 24/7 việc cấp nước an toàn nên công tác sửa bể, khắc phục sự cố mạng lưới chậm đã ảnh hưởng đến việc hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh nêu tại Nghị quyết số 07/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 như sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính tăng trưởng được thể hiện qua các chỉ tiêu cơ bản: Sản lượng nước tiêu thụ đạt 51,485 triệu m³, giảm 5,01% kế hoạch giảm 2.367 m³ (tương ứng - 4,40%) so với năm 2020 trong điều kiện 100% hộ dân đã được cấp nước sạch; Tổng doanh thu đạt 560,189 tỷ đồng, giảm 8,17% kế hoạch và thấp hơn năm trước 17,529 tỷ đồng nhờ giá bán bình quân tăng 111,31 đồng/m³, lợi nhuận trước thuế đạt 23,025 tỷ đồng, vượt 0,11% kế hoạch và tăng 0,256 tỷ đồng so với 2020.

| Chỉ tiêu | ĐVT | KH 2021 | TH 2021 | Ss TH/KH (%) |
|-------------------------|----------------------|---------|---------|--------------|
| 1. Sản lượng nước | triệu m ³ | 54,200 | 51,485 | 94,99 |
| 2. Tổng doanh thu | tỷ đồng | 610,035 | 560,189 | 91,83 |
| 3. Lợi nhuận trước thuế | tỷ đồng | 23 | 23,025 | 100,11 |

Để chủ động trong công tác kiểm soát nước thất thoát thất thu, Công ty hoàn thành phân vùng tách mạng trên địa bàn với 82 DMA. Trong năm, đầu tư thay mới và cải tạo, nâng cấp 7.594 m, trị giá 37,178 tỷ đồng hoàn chỉnh dần hệ thống mạng lưới cấp nước. Nhờ vậy, dù đang gặp trở ngại do diễn biến dịch bệnh, cuối năm 2021, Công ty vẫn nỗ lực giữ vững tỷ lệ nước thất thoát thất thu kế hoạch là 15.76%.

Về mặt phục vụ khách hàng, trong điều kiện giãn cách kéo dài, số lượng lao động được hạn chế đến mức thấp nhất nên Công ty đã nhanh chóng triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi phương thức phục vụ trong các dịch vụ khách hàng như mở thêm kênh tương tác thông tin dịch vụ cấp nước bằng tin nhắn, đăng ký hồ sơ trực tuyến qua trang tin điện tử Công ty, quản lý có hệ thống hồ sơ kỹ thuật và dữ liệu kinh doanh. Qua các kênh thông tin từ khách hàng, hoạt động cấp nước của Công ty ngày càng thân thiện với khách hàng, thể hiện được sứ mệnh cấp nước phục vụ đời sống, an sinh xã hội cộng đồng.

Công ty thực hiện đúng quy định pháp luật về nghiệp vụ kinh doanh trong công tác đọc số, thu tiền, bảo dưỡng đồng hồ nước và cung cấp nước sạch đảm bảo chất lượng theo quy định, đặc biệt chính thức triển khai vận hành chính thức hệ thống bảo trì mạng lưới cấp nước (NMS). Một giải pháp được xây dựng trên nền tảng thiết bị di động và ứng dụng web, liên thông quy trình giữa các Phòng Ban Đội từ lúc phát hiện sự cố cho đến quyết toán hoàn công công trình nhằm nâng cao chất lượng quản lý mạng lưới.

Trong năm 2021, HĐQT có ban hành Nghị quyết số 38/NQ-GĐ-HĐQT ngày 09/7/2021 về việc thành lập Ban Kiểm toán nội bộ để thực hiện các công tác kiểm toán nội bộ phù hợp với quy định pháp luật.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc

- Ông Nguyễn Công Minh thay thế Ông Nguyễn Văn Đăng, được Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm vào tháng 4/2021. Giám đốc thể hiện được vai trò chỉ huy, hoàn thành được nhiệm vụ

của người đại diện pháp luật trong việc công bố thông tin theo quy định pháp luật hiện hành; phối hợp tốt với Chủ tịch HĐQT theo Quy chế hoạt động, thực hiện đúng quyền hạn theo Điều lệ Công ty và theo ủy quyền của HĐQT trong giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV- cổ đông có quyền và nghĩa vụ liên quan với Công ty.

- Trong điều hành, Ban Giám đốc đoàn kết, thực hiện báo cáo đúng chế độ và thông tin kết quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của HĐQT. Ban Giám đốc duy trì chế độ giao ban định kỳ hàng tháng với cán bộ quản lý để đánh giá, đôn đốc tiến độ thực hiện nghị quyết HĐQT. Ban Giám đốc đã chỉ đạo quyết liệt và tập trung triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và phấn đấu thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Tồn tại khách quan của năm 2021 là Công ty chưa hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 mặc dù đã rất nỗ lực hoạt động trong điều kiện dịch bệnh tại Thành phố Hồ Chí Minh. Ban Giám đốc Công ty phối hợp tốt với Chủ tịch HĐQT theo Quy chế hoạt động, thực hiện đúng quyền hạn theo Điều lệ Công ty và theo ủy quyền của HĐQT trong giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV- cổ đông có quyền và nghĩa vụ liên quan với Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Dự báo năm 2022 nền kinh tế Việt nam sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, tiếp tục ảnh hưởng chung đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Bên cạnh đó, doanh nghiệp vẫn sẽ đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn, các chi phí đầu vào tiếp tục tăng, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu,...

Mặt khác, thời gian vừa qua các cơ quan quản lý đã ban hành một số văn bản pháp lý quan trọng điều chỉnh một số quy định về quản trị đối với các công ty đại chúng như sau:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị quyết số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực ngày 15/02/2021.

Để xây dựng một doanh nghiệp cấp nước thân thiện và hiện đại, làm tròn sứ mệnh cấp nước phục vụ dân sinh, định hướng của HĐQT trong thời gian tới là:

- Phối hợp, hỗ trợ Ban Điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, trong đó tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch; Tiếp tục triển khai các giải pháp chuyên môn tích cực nhằm giảm bền vững nước thất thoát thất thu; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung;

- Nâng cao mức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và khai thác dữ liệu phục vụ hoạt động cấp nước ngày càng chuyên nghiệp; tiếp tục cải cách hành chính theo hướng giảm, bỏ thủ tục nội bộ, tăng tính tiện ích và thuận lợi cho khách hàng;

- Bảo toàn hiệu quả sử dụng đồng vốn kinh doanh của Nhà nước; Duy trì hoạt động kinh doanh có lãi và nâng cao đời sống, thu nhập của Người lao động Công ty, đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.

- Tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch nhằm góp phần xây dựng TP Hồ Chí Minh có chất lượng sống tốt theo tinh thần của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố XI nhiệm kỳ (2020 – 2025).

- Quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung; thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng theo định hướng phát triển bền vững, trong đó hướng đến năm 2026 đạt:

- a) Tỷ lệ nước thất thoát thất thu vào cuối năm 2026: kéo giảm và duy trì tỷ lệ thất thoát nước kinh tế là 13%, mỗi năm giảm 0,5%;
- b) Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn và vốn vay cho các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa hệ thống cấp nước. Phần đầu đạt độ phủ mạng 100%; tỷ lệ ống cũ mục trên 25 năm được thay thế đạt 100%;
- c) Sản lượng nước tiêu thụ đến năm 2025 đạt 61.971 triệu m³;
- d) Doanh thu trên 734 tỷ đồng;
- e) Giá bán bình quân đạt 11.844 đồng/m³;
- f) Duy trì lợi nhuận, mức chia cổ tức hàng năm $\geq 10\%$ trên vốn điều lệ, phần đầu đến năm 2026 đạt mức chia trên 15%.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao năng suất lao động; xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên yêu nghề và giỏi chuyên môn.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành đối với chế độ tài chính -kế toán doanh nghiệp, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách;

- Thực hiện đúng các quy định nghiệp vụ về sản xuất kinh doanh nước sạch, về quản lý lao động tiền lương.

- Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước; xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, thân thiện, hướng đến khách hàng, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sạch của tất cả dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

| Stt | Họ tên | Chức danh | Tham gia điều hành | Chức vụ quản lý tại đơn vị khác | Có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------|--------------------|---------------------------------|--|---------|
| 01 | Nguyễn Thành Phúc | Chủ tịch | | / | / | |
| 02 | Nguyễn Công Minh | Thành viên | X | / | / | |
| 03 | Nguyễn Thanh Sử | Thành viên | | Phó TGD TCT CNSG | / | |
| 04 | Hồ Thanh Cường | Thành viên | | TP KHĐT TCT CNSG | / | |
| 05 | Lục Chánh Trường | Thành viên | | Phó GD Tài chính | / | |
| 06 | Nguyễn Anh Tuấn | Thành viên | | Chuyên viên | / | |
| 07 | Nguyễn Thanh Tùng | Thành viên | | TGD | / | |

b) Các tiểu ban thuộc HĐQT: Ban Kiểm toán nội bộ (thành lập ngày 09/7/2021)

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Số lượng các cuộc họp: 03 cuộc (do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19, Công ty không tổ chức họp đủ 04 phiên trực tiếp mà chuyển sang họp trực tuyến và lấy ý kiến bằng văn bản)
- Số lần lấy ý kiến thông qua quyết định HĐQT bằng văn bản: 01
- Nội dung đã thông qua năm 2021 với những vấn đề chính yếu sau:
 - o Báo cáo kết quả hoạt động định kỳ;
 - o Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm;
 - o Kế hoạch Quỹ tiền lương năm 2021 của Người lao động và Người quản lý Công ty
 - o Danh mục các dự án đầu tư xây dựng năm 2021;

(Đính kèm những Nghị quyết, Quyết định đã được ban hành của HĐQT trong năm 2021).

- Hoạt động của HĐQT luôn trên cơ sở tôn trọng quy định pháp luật, với nguyên tắc đa số, trung thực và thận trọng để bảo đảm thực hiện tốt các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thường niên. Nhờ vậy, Công ty hoạt động ổn định, đúng quy định pháp luật và đảm bảo yếu tố phát triển bền vững. Các thành viên HĐQT hoạt động trên tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao, vì lợi ích chung của Công ty. Mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc. Năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty có sự điều chỉnh (thay đổi) người đại diện vốn theo đề nghị của cổ đông Tổng Công ty Cấp

nước Sài Gòn. Theo đó, ngày 08/10/2021, Ông Hồ Thanh Cường được bầu vào Hội đồng quản trị. Tuy có sự thay đổi nhân sự nhưng Hội đồng quản trị vẫn thống nhất ý chí trong hoạt động. Thành viên khi tham dự các cuộc họp HĐQT đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra, trao đổi, thảo luận nhằm đạt được quyết định đúng đắn nhất trong quá trình hoạt động. Năm 2020, HĐQT đã tổ chức 3 phiên họp trực tiếp và 01 lần lấy ý kiến bằng văn bản theo Quy chế hoạt động để thông qua các nội dung báo cáo và đệ trình về hoạt động sản xuất kinh doanh; trong điều kiện Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 về đơn giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn thành phố lộ trình 2019-2022, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV và Công ty đã đạt được sự đồng thuận trong vấn đề đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2019, 2020, 2021, 2022 tạo sự thuận lợi trong quá trình điều hành kinh doanh của Công ty.

- Các nghị quyết HĐQT định hướng được kế hoạch sản xuất-kinh doanh-tài chính Công ty, thực hiện được chính sách tiền lương của người lao động gắn với yêu cầu nâng cao năng suất lao động và tiền lương của người quản lý Công ty theo quy định pháp luật. HĐQT làm tròn nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành. Hoạt động của HĐQT tuân thủ Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành, quyết định được thông qua theo nguyên tắc đa số; nhờ vậy, định hướng Công ty hoạt động đúng quy định pháp luật và đảm bảo phát triển bền vững. Các thành viên HĐQT thể hiện được tính trung thực và thận trọng; hoạt động trên tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao, vì lợi ích chung của Công ty. Mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

- Các thành viên HĐQT không tham gia điều hành hoạt động trên cơ sở nhiệm vụ - quyền hạn được qui định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Phân công của Chủ tịch theo nhiệm kỳ. Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT; tích cực thảo luận, góp ý, đánh giá và biểu quyết đồng thuận cao các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Nhờ đó, nội dung nghị quyết HĐQT rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho điều hành của Ban giám đốc Công ty.

e) Đào tạo quản trị Công ty (Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm):

Trong năm 2021, các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty được tạo điều kiện tham dự các chương trình đào tạo ngắn hạn thuộc lĩnh vực liên quan.

2. Ban Kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

| Stt | Họ tên | Chức danh | Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%) |
|-----|----------------|------------|---|
| 01 | Hoàng Văn Hùng | Trưởng ban | 0 |

| | | | |
|----|----------------------|------------|---|
| 02 | Vũ Nguyên Thiên Kim | Thành viên | 0 |
| 03 | Tăng Mỹ Phụng | Thành viên | 0 |
| 04 | Nguyễn Thị Ngọc Oanh | Thành viên | 0 |

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm qua, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban Kiểm soát (BKS) thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Tổ chức họp phân công trách nhiệm của mỗi thành viên BKS;
- Đại diện BKS tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), giám sát các hoạt động của HĐQT, điều hành của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT thông qua.
- Xem xét tính đúng đắn về pháp lý của việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong năm tài chính 2021, việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật;
- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;
- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản; xem xét các chỉ số và tỷ trọng chỉ tiêu hàng quý và năm thông qua các buổi họp định kỳ của BKS; đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính hàng quý và năm tài chính của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát các thủ tục trình tự công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đvt: triệu đồng

| Stt | Họ tên | Chức vụ | Lương | Thưởng | Thù lao | Thu nhập khác | Tổng cộng |
|-----|-------------------|----------------------|--------|--------|---------|---------------|-----------|
| 1 | Nguyễn Thành Phúc | Chủ tịch HĐQT | 283,26 | | | 26,22 | 309,48 |
| 2 | Nguyễn Doãn Xã | Nguyên Chủ tịch HĐQT | 203,96 | 66,29 | | 25,398 | 295,65 |

| Stt | Họ tên | Chức vụ | Lương | Thưởng | Thù lao | Thu nhập khác | Tổng cộng |
|-----|------------------------|-------------------------|--------|--------|---------|---------------|-----------|
| 3 | Nguyễn Văn Đăng | Nguyên Giám đốc/UV HĐQT | 197,85 | 66,29 | 24 | 41,79 | 329,93 |
| 4 | Nguyễn Công Minh | Giám đốc/ UV HĐQT | 293,10 | | 48,00 | 79,64 | 420,74 |
| 5 | Nguyễn Thanh Sử | TV HĐQT | | 17,13 | 72,00 | 2,00 | 91,13 |
| 6 | Lục Chánh Trường | TV HĐQT | | 17,13 | 72,00 | 2,00 | 91,13 |
| 8 | Nguyễn Thanh Tùng | TV HĐQT | | 17,13 | 72,00 | 0.5 | 89,63 |
| 9 | Nguyễn Anh Tuấn | TV HĐQT | | 17,13 | 72,00 | 2,00 | 91,13 |
| 10 | Trần Văn Túc | Nguyên TV HĐQT | | 9,99 | 54,00 | 1,50 | 65,49 |
| 11 | Hồ Thanh Cường | TV HĐQT | | | 18,00 | | 18,00 |
| 11 | Phạm Long Châu | P.Giám Đốc | 433,78 | 49,16 | | 55,70 | 538,64 |
| 12 | Đặng Ngọc Hà | P.Giám Đốc | 444,85 | 49,16 | | 41,89 | 535,9 |
| 13 | Hoàng Văn Hùng | Trưởng BKS | 420,42 | 40,12 | | 36,62 | 497,16 |
| 14 | Nguyễn Thị Quỳnh Diệp | Kế toán trưởng | 401,59 | 41,07 | | 53,72 | 496,38 |
| 15 | Vũ Nguyên Thiên Kim | Kiểm soát viên | | 5,71 | 42,00 | 2,5 | 50,21 |
| 16 | Tăng Mỹ Phụng | Kiểm soát viên | | 3,33 | 42,00 | 1,5 | 46,83 |
| 17 | Nguyễn Thị Ngọc Oanh | Kiểm soát viên | | | 28,00 | 0.6 | 28,6 |
| 18 | Nguyễn Trương Tiến Đạt | Nguyên Kiểm soát viên | | 5,71 | 14,00 | | 19,71 |
| 19 | Trần Thị Quỳnh Như | NQTCT | | | 21,00 | | 21,00 |
| 20 | Nguyễn Lê Minh Phương | NQTCT | | | 21,00 | | 21,00 |
| 21 | Trần Thị Ngọc Luyện | Nguyên TV HĐQT | | 7,14 | | | 7,14 |

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên): Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Các hợp đồng đã ký và thực hiện với Công ty mẹ - Tổng công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV:

- Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn) trị giá: 380.268.814.888 đồng (Mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng).

- Hợp đồng chuyển nhượng vật tư ngành nước với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn) trị giá: 667.337.000đồng.

- Hợp đồng thuê tài sản tuyến ống cấp nước với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn) trị giá: 4.339.594.692 đồng.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty.

II. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Số : 196/2022/BCKT-HCM.00131

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

**Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 17 tháng 03 năm 2022, từ trang 5 đến trang 36, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AFC
VIỆT NAM**

(đã ký)

(đã ký và đóng dấu)

**Đặng Thị Mỹ Vân
Tổng Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số
0173-2018-009-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 3 năm 2022

**Nguyễn Thị Thanh Minh
Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0068-2018-009-1

Báo cáo tài chính được kiểm toán - vui lòng xem file Báo cáo này được công bố trên trang
thông tin điện tử Công ty : www.capnuocgiadinh.vn (vào mục Tin cổ đông)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2022

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

Giám đốc



Nguyễn Công Minh

**NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2021**

(Đính kèm Báo cáo thường niên năm 2021)

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|------------|----------------------------------|-------------|---|
| 01 | 34/NQ-GĐ-HĐQT | 19/3/2021 | Nghị quyết phiên họp quý IV/2020 |
| 02 | 35/NQ-GĐ-HĐQT | 19/3/2021 | Về công tác tổ chức và tài liệu ĐHCĐ thường niên năm 2021 |
| 03 | 36/NQ-GĐ-HĐQT | 23/4/2021 | Nghị quyết về thay đổi Giám đốc (Người đại diện pháp luật) Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định. |
| 04 | 28/QĐ-GĐ-HĐQT | 19/3/2021 | Về việc triệu tập ĐHCĐ thường niên năm 2021 |
| 05 | 29/QĐ-GĐ-HĐQT | 23/4/2021 | Về việc miễn nhiệm Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định |
| 06 | 30/QĐ-GĐ-HĐQT | 23/4/2021 | Về việc bổ nhiệm Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định. |
| 07 | 31/QĐ-GĐ-HĐQT | 29/4/2021 | Về việc phân chia quỹ thưởng Người quản lý công ty năm 2020 |
| 08 | 37/NQ-GĐ-HĐQT | 09/7/2021 | Nghị quyết về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021 |
| 10 | 38/NQ-GĐ-HĐQT | 09/7/2021 | Nghị quyết về việc thành lập Ban Kiểm toán Nội |

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|------------|----------------------------------|-------------|---|
| | | | bộ, Ban hành Quy chế hoạt động và bổ nhiệm nhân sự của Ban Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định |
| 11 | 39/NQ-GĐ-HĐQT | 09/7/2021 | Phiên họp lần thứ hai năm 2021 |
| 12 | 40/NQ-GĐ-HĐQT | 09/7/2021 | Nghị quyết về việc thực hiện mô hình đồng hồ nước thông minh trên địa bàn Công ty |
| 13 | 41/NQ-GĐ-HĐQT | 09/7/2021 | Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình đầu tư xây dựng năm 2021 (lần 1) |
| 14 | 32/QĐ-GĐ-HĐQT | 09/7/2021 | Về việc thành lập Ban Kiểm toán nội bộ và ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định. |
| 15 | 33/QĐ-GĐ-HĐQT | 09/7/2021 | Về việc bổ nhiệm và chuyển xếp lương đối với Người phụ trách Ban Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định |
| 16 | 42/NQ-GĐ-HĐQT | 09/7/2021 | Nghị quyết phiên họp tháng 11 năm 2021 |